

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 13-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Lợi

Ông Lưu Văn Viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2019/TLST-HS, ngày 20 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh tháng 5 năm 1974; tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Bùi Thị S; vợ: Phan Thị T (đã ly hôn); con: Có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2019 đến nay; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 15 phút ngày 14/10/2019, Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có đối tượng cất giấu hàng cấm (pháo) tại hộ kinh doanh của ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1987 tại: Số nhà xxx, khu V, thị trấn Đ,

huyện C, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Cao Lộc đã tiến hành kiểm tra tại địa chỉ trên, qua kiểm tra phát hiện có 01 thùng bìa cát tông được cất giấu ở cạnh góc tường trong kho, bên trong có 02 giàn pháo loại 100 lỗ/1 giàn. Ngay lúc đó, một người đàn ông đang có mặt tại đây nhận là chủ sở hữu của số pháo, đồng thời khai nhận họ, tên là: Nguyễn Văn M, sinh năm 1974, trú tại: Xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang, số pháo trên Nguyễn Văn M mua của một người đàn ông không quen biết tại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giá 400.000 đồng từ khoảng tháng 8/2019 sau đó cất giấu mục đích để mang về quê đốt. Tổ công tác đã đưa Nguyễn Văn M cùng vật chứng về trụ sở Công an huyện Cao Lộc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Biên bản xác định trọng lượng pháo lập hồi 21 giờ 10 phút ngày 14/10/2019 xác định số pháo Nguyễn Văn M tàng trữ gồm 02 giàn pháo loại 100 lỗ/1 giàn có tổng trọng lượng là 08 (tám) kg pháo thành phẩm.

Bản kết luận giám định số: 171/KL-PC/09 ngày 16/10/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định mẫu vật gửi giám định có tổng trọng lượng 08 (tám) kg, đều có thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo: Năm 2016 Nguyễn Văn M lên thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn làm nghề bốc vác hàng hóa thuê và ở trọ tại khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng tháng 07/2019 Nguyễn Văn M sang Trung Quốc vác hàng thuê thì gặp một người đàn ông người Việt Nam. Quá trình nói chuyện người này mời chào Nguyễn Văn M mua pháo, nên Nguyễn Văn M nảy sinh ý định mua pháo về quê đốt trong dịp Tết. Nguyễn Văn M hỏi người này nếu có pháo loại 100 lỗ/1 giàn thì lấy cho 02 giàn, người này nói 01 giàn pháo loại 100 lỗ có giá 200.000 đồng. Nguyễn Văn M đồng ý mua 02 giàn và cả hai hẹn ngày gặp nhau ở đầu cầu thuộc khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để giao nhận pháo (do thời gian đã lâu nên Nguyễn Văn M không nhớ cụ thể ngày hẹn). Tới ngày hẹn, vào khoảng đầu tháng 08/2019 Nguyễn Văn M tới nơi thì đã thấy người đàn ông này đứng chờ, dưới chân để 01 túi ni lon màu đen. Nguyễn Văn M đưa người này 400.000 đồng và nhận túi ni lon màu đen, rồi mang về phòng trọ để cất giấu. Khi đi tới gần phòng trọ, Nguyễn Văn M vứt bỏ túi ni lon và nhặt 01 thùng cát tông ở ngoài đường cho 02 giàn pháo vào bên trong rồi mang về phòng trọ cất giấu ở gầm giường. Đến khoảng 19 giờ ngày 14/10/2019, Nguyễn Văn M mang 02 giàn pháo đến kho hàng hộ kinh doanh ông Nguyễn Văn L có địa chỉ tại: Số xxx, khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn là nơi Nguyễn Văn M làm việc, rồi cất giấu ở góc tường trong kho để chờ cơ hội gửi pháo theo xe ô tô về quê huyện L, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an kiểm tra kho hàng và phát hiện số pháo của Nguyễn Văn M. Tại thời điểm kiểm tra khi lực lượng Công an hỏi số pháo của ai, Nguyễn Văn M thừa nhận pháo là của mình, lực lượng Công an đã đưa Nguyễn Văn M cùng vật chứng về trụ sở Công an huyện Cao Lộc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn M phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và phù hợp với những tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông bán pháo, do Nguyễn Văn M không biết họ tên địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với ông Nguyễn Văn L, quá trình điều tra xác định không biết hành vi tàng trữ hàng cấm của bị cáo Nguyễn Văn M nên không có căn cứ xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 (hai) giàn pháo loại 100 lỗ/1 giàn đã sử dụng để giám định hết, 01 (một) thùng bìa cát tông đựng pháo đã tiến hành tiêu hủy theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 19/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội Tàng trữ hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội Tàng trữ hàng cấm - xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Xác nhận 02 (hai) giàn pháo loại 100 lỗ/1 giàn phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã sử dụng để giám định hết và Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiêu hủy 01 (một) thùng bìa cát tông đựng pháo.

Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 14/10/2019, Công an huyện Cao Lộc phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn M có hành vi tàng trữ 02 giàn pháo loại 100 lỗ/ 1 giàn tại kho hàng ở số xxx, khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Qua giám định số pháo có tổng trọng lượng 08 kg, có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ. Nguyễn Văn M khai nhận mua pháo với một người đàn ông không biết họ, tên, địa chỉ tại thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn rồi cất giấu mục đích mang về quê huyện L, tỉnh Bắc Giang để đốt.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản xác định hiện trường, biên bản xác định trọng lượng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn M đã có hành vi tàng trữ 02 (hai) giàn pháo loại 100 lỗ/1 giàn tại kho hàng số xxx, khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tổng trọng lượng là 08 (tám) kg, có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ, như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn M là thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng để nhận thức hành vi tàng trữ hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước trong quản lý, kinh doanh một số loại hàng cấm, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn M không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn M không có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn M không có tài sản, nghề nghiệp lao động tự do không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với người đàn ông bán pháo cho bị cáo Nguyễn Văn M, do bị cáo Nguyễn Văn M không biết họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ; còn đối với ông Nguyễn Văn Lượng, quá trình điều tra xác định ông không biết hành vi tàng trữ hàng cấm của bị cáo Nguyễn Văn M nên không có căn cứ xử lý là đúng quy định.

[10] Về xử lý vật chứng: Xác nhận 02 (hai) giàn pháo loại 100 lỗ/1 giàn phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã sử dụng để giám định hết và Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiêu hủy 01 (một) thùng bìa cát tông đựng pháo.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[13] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội Tàng trữ hàng cấm.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/10/2019.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Xác nhận 02 (hai) giàn pháo loại 100 lỗ/1 giàn phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã sử dụng để giám định hết và Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiêu hủy 01 (một) thùng bìa cát tông đựng pháo.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt